PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Chủ điểm Hành tinh xanh của em · Bài 9–10 (SGK tr. 39–45)

Tuần 23

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Chú voi con

Trong khu rừng xanh có một chú voi con tên là Bông. Bông có đôi tai to như hai cái quạt và chiếc vòi dài. Sáng nào, Bông cũng theo mẹ ra suối uống nước. Chú dùng vòi hút nước rồi phun lên người mát rượi. Một hôm, bạn khỉ bị kẹt trên cành cây gãy. Bông vươn vòi đỡ khỉ xuống an toàn. Từ đó, muông thú trong rừng ai cũng quý Bông.

1. Đôi tai của voi Bông thế nào?

(A) To như hai cái quạt (B) Nhỏ như hai chiếc lá (C) Dài và nhọn như lá

2. Sáng nào Bông cũng làm gì?

(A) Đi hái quả rừng (B) Theo mẹ ra suối (C) Ngủ say trong hang

3. Bông giúp ai? (A) Bạn hươu (B) Bạn gấu (C) Bạn khỉ

4. Vì sao muông thú quý Bông?

.....

Bài 2: Chính tả: điền uya hoặc uyu (thêm dấu thanh nếu cần)

1. đêm kh .....

2. đường khúc kh .....

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (iêu hay ươu?)

1. Chú … sao chạy nhanh. (A) hiêu (B) hươu

2. Đà … chạy rất nhanh. (A) điểu (B) đưởu

3. Chim … hâu bay lượn. (A) diều (B) dưởu

Bài 4: Luyện từ và câu: nối con vật với hoạt động

1. Khỉ	●	●	a. dùng vòi hút nước
2. Voi	●	●	b. chuyền cành thoăn thoắt
3. Sóc	●	●	c. rình mồi trong bụi rậm
4. Hổ	●	●	d. nhặt hạt dẻ cất vào hốc cây

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than

1. Khỉ hỏi: “Bạn giúp tớ xuống được không ☐”

2. Khỉ reo lên: “Cảm ơn bạn nhiều lắm ☐”

3. Bông đỡ khỉ xuống an toàn ☐

Bài 6: Viết: giới thiệu tranh ảnh một con vật em thích

Viết 2–3 câu giới thiệu một bức tranh (ảnh) về con vật em thích.

Tranh vẽ con gì? Con vật đang làm gì? Nó có đặc điểm gì nổi bật?

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 23

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. A (To như hai cái quạt)

2. B (Theo mẹ ra suối)

3. C (Bạn khỉ)

4. Vì Bông đã giúp bạn khỉ xuống an toàn.

Bài 2: Chính tả: điền uya hoặc uyu (thêm dấu thanh nếu cần)

1. đêm kh**uya**

2. đường khúc kh**uỷu**

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (iêu hay ươu?)

1. **B** (hươu) 2. **A** (điểu) 3. **A** (diều)

Bài 4: Luyện từ và câu: nối con vật với hoạt động

1 – **b** 2 – **a** 3 – **d** 4 – **c**

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than

1. Khỉ hỏi: “Bạn giúp tớ xuống được không **?**”

2. Khỉ reo lên: “Cảm ơn bạn nhiều lắm **!**”

3. Bông đỡ khỉ xuống an toàn **.**

Bài 6: Viết: giới thiệu tranh ảnh một con vật em thích

Mẫu: Bức tranh vẽ một chú sóc đang ngồi trên cành cây. Sóc có bộ lông nâu và cái đuôi to xù. Chú đang ôm hạt dẻ trông thật đáng yêu.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án